

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST
Ngày 01 tháng 6 năm 2021
(V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân; Ông Đặng Viết Côi.

** Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa:*

Ông Trịnh Minh Sỹ -Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐHPT-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Công B**, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT: thôn ĐV, xã TT, huyện UH, thành phố Hà Nội

+ **Bị đơn:** Chị **Mai Thị KO**, sinh năm 1995. Nguyên quán: thôn YT, xã TT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: thôn ĐV, xã TT, huyện UH, thành phố Hà Nội.

(Anh B có đơn xin vắng mặt; chị O vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, anh Nguyễn Công B trình bày: Anh và chị Mai Thị KO tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT năm 2014. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị O có quan hệ với người đàn ông khác, bỏ nhà đi theo người đàn ông đó và hiện nay đã có con riêng với người đàn ông khác. Chị O bỏ đi khỏi nhà anh được gần 02 năm, anh vẫn thường xuyên liên lạc với chị O để khuyên nhủ chị O nghĩ lại vì thương 02 con nhỏ ở nhà mà quay về chung sống cùng anh để cùng nhau nuôi dạy con cái, tuy nhiên mãi cho đến tết năm 2020 chị O mới quay về nhà anh được 3 ngày, chị O có mang

theo cả đứa con riêng của chị O về cùng, nhưng hết 3 ngày chị O lại bỏ đi khỏi nhà anh cho đến nay không quay trở lại, anh tìm cách liên lạc với chị O mà không được. Nay anh nhận thấy anh không còn tình cảm gì với chị O nữa, cũng không hy vọng sự thay đổi của chị O, nên anh làm đơn xin được ly hôn với chị O.

Về con chung: Anh và chị O có 02 con chung: Nguyễn Mai T - sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Công P - sinh ngày 08/4/2017. Hiện nay, cả hai cháu đang ở với anh. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, anh đang bán hàng quần áo, thu nhập B quân của anh khoảng 20.000.000đồng/tháng. Vì anh tự mở cửa hàng bán tự do nên không có giấy tờ chứng minh thu nhập.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải hai vợ chồng anh vì anh cương quyết giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với chị O, do anh bận công việc nên đề nghị Tòa không tiến hành hòa giải.

Bị đơn chị Mai Thị KO: Không có ý kiến trình bày gì.

Tại biên bản xác minh ngày 18/3/2021, chính quyền địa phương xã TT cung cấp: Chị Mai Thị KO, sinh năm 1995, là người ở thôn YT, xã TT, huyện UH, thành phố Hà Nội kết hôn với anh Nguyễn Công B, sinh năm 1989 có đăng ký tại UBND xã TT ngày 05/5/2014; Sau khi kết hôn, chị O chuyển hộ khẩu và chuyển về sinh sống tại nhà anh B ở thôn ĐV, xã TT, huyện UH, thành phố Hà Nội. Theo thông tin nhân dân, hàng xóm cho biết chị O và anh B có xảy ra mâu thuẫn, nhưng mâu thuẫn cụ thể như thế nào và nguyên nhân mâu thuẫn do từ đâu chính quyền địa phương không nắm rõ. Chính quyền địa phương chỉ biết khoảng mấy tháng nay chị O không còn chung sống với anh B nữa, hai vợ chồng sống ly thân. Chị O và anh B có hai con chung: Nguyễn Mai T, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Công P, sinh ngày 08/4/2017. Hiện nay, cả hai cháu đều đang ở với anh B. Nay anh B có đơn xin ly hôn chị O, quan điểm chính quyền địa phương đề nghị Tòa án căn cứ quy định pháp luật giải quyết đảm bảo quyền lợi cho các công dân, đặc biệt là cháu nhỏ; hiện chị O không thường xuyên sinh sống tại địa phương, không rõ thời điểm chị O trở về cũng không biết nơi cư trú mới của chị O, do đó việc tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị O không thực hiện được, Tòa án và UBND xã TT tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, chị O và anh B đều vắng mặt, anh B có đơn trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên ý kiến như nội dung trình bày tại Tòa trước đây và không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày

quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định nhưng không hòa giải được vì lý do bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Đề nghị Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết cho anh B được ly hôn với chị O; giao cả hai con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh B phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ-ọc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ-ong sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Công Blàm đơn ly hôn và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện UHtiền hành thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền, Tòa án đã triệu tập chị O đến Tòa để hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng chị O không chấp hành, anh B có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Công B và chị Mai Thị KO kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, huyện UH ngày 05/5/2014 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo anh B trình bày là do chị O có quan hệ với người đàn ông khác, bỏ đi khỏi nhà theo người đàn ông khác, không quan tâm đến chồng con, không có trách nhiệm với gia đình. Hai vợ chồng đã có thời gian sống ly nhiều lần, gần đây nhất là khoảng 04 tháng, anh B cương quyết xin được ly hôn với chị O. Phía chị O trong suốt quá trình hòa giải và phiên tòa chị O không đến Tòa để thể hiện nguyện vọng không có lý do chính đáng.

Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị O với anh B là căng thẳng, có thời gian sống ly thân dài, hôn nhân giữa hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử chấp nhận đơn ly hôn của anh B, xử cho anh B được ly hôn với chị O là phù hợp với quy định của Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị O và anh B có 02 con chung là Nguyễn Mai T, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Công P, sinh ngày 08/4/2017. Hiện tại cả hai cháu đều đang ở với anh B. Anh B có nguyện vọng sau khi ly hôn anh được nuôi dưỡng cả hai con chung và anh không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con cho anh. Xét, hiện nay cả hai con chung đều đang ở với anh B; chị O không có mặt ở Tòa để trình bày nguyện vọng, anh B là bố có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung, hiện nay anh B đang kinh doanh cửa hàng quần áo có thu nhập, anh B có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung, nên giao cả hai con chung cho anh B trực tiếp

chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật; anh B không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị O cho đến khi có yêu cầu hoặc có thay đổi mới là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Anh B không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh B phải nộp án phí, nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự (năm 2015); Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Công B được ly hôn chị Mai Thị KO.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Công B và chị Mai Thị KO có 02 con chung là: Nguyễn Mai T, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Công P, sinh ngày 08/4/2017. Sau ly hôn giao cả hai con chung Nguyễn Mai T và Nguyễn Công P cho anh B là người tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị O cho đến khi có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

Sau ly hôn chị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

“ Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

** Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con”.*

3. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh Nguyễn Công B không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Công B phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002068 ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện UH, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã (phường) nơi cư trú đối với nguyên đơn và bị đơn./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện UH;
- Chi cục THADS huyện UH;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đ- ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thiện

--	--

Thành viên Hội đồng xét xử	Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
---------------------------------------	--------------------------------------